

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 30/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 05/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 16/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Q**, sinh ngày 04/9/1989 tại xã SP, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn TH, xã SP, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Cao Thị M; vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 30/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 26/8/2009 chấp hành xong hình phạt, hiện đã được xóa án tích.

- Ngày 20/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 19/12/2015 chấp hành xong hình phạt, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2018 đến nay - có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn SN, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An - Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Võ Hoàng V; sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh - Vắng mặt.

2. Anh Trần Thanh Q, sinh năm: 1978; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh - Vắng mặt.

3. Anh Bùi Anh D, sinh năm: 1992; địa chỉ: Phường BH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/8/2018 anh Nguyễn Văn D lái xe ô tô biển kiểm soát 37A – 139.24 của hãng taxi Mê Kong ở Thành phố V tỉnh Nghệ An đang bắt khách tại khu vực Bến xe V thì có một nam thanh niên (theo bị cáo khai tên là Nguyễn Văn L, trú tại thôn CS, xã SP, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh) thuê chở sang huyện ĐT. Anh D đồng ý chở L đi đến cầu CT thành phố V thì đón thêm Nguyễn Đình Q cùng đi sang huyện ĐT. Trên đường đi, Q phát hiện anh D có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt và rủ L thực hiện.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi tới địa phận tổ dân phố 2 thị trấn ĐT, huyện ĐT quan sát không thấy người qua lại, Q bảo anh D dừng xe. Lúc này, L vẫn ngồi trong xe, còn Q giả vờ đi vào nhà một người thân, nhưng không gặp và quay trở ra, nói với anh D cho mượn điện thoại để gọi. Sau khi mượn điện thoại, Q đi tiếp về hướng đê La Giang được khoảng 50 mét, nhưng không thấy L đi theo mình, nên quay lại nói: *Mi đi với tao* (ý bảo L ra ngoài để chạy trốn), thì L xuống xe đi cùng với Q. Do nghi ngờ Q có ý định chiếm đoạt điện thoại, nên anh D chạy theo để lấy lại, thì Q và L liền bỏ chạy về hướng đê La Giang. Thấy vậy, anh D vừa đuổi theo vừa hô hoán: *Cướp, Cướp.....*, nhưng không đuổi kịp. Q chạy tới khu vực tổ dân phố 6 thị trấn ĐT, trèo qua tường rào của một nhà người dân, thì bị mảnh thủy tinh trên bờ tường cắt chảy máu ở bàn tay phải. Sau đó, đi vào nhà Trần Thanh Q cũng trú tại tổ dân phố 6 thị trấn ĐT (do quen biết từ trước) để xử lý vết thương. Thấy Q bị chảy máu, Q liền hỏi: *Bị gì vậy?* thì Q trả lời: *Do ngã xe*. Q băng bó vết thương, rồi cho Q mượn chiếc áo phông cổ tròn màu đỏ để thay (do áo

của Q bị rách và có dính máu). Sau khi thay áo, Q bỏ lại chiếc áo sơ mi màu vàng đen của mình tại nhà Q, rồi tiếp tục đi theo đường đê La Giang xuống thị xã HL. Khi đến địa phận thôn TĐ, xã ĐY, huyện ĐT thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt và thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, có ốp lưng màu đen. Còn đối tượng Nguyễn Văn L chạy trốn thoát.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐT xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng trị giá: 3.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSĐT ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Q về tội “*Cướp giật tài sản*” theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q mức án từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (24/8/2018).

- Về biện pháp tư pháp và dân sự: Không có yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đã mô tả đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định cũng như hành vi của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên; đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 24/8/2018 tại tổ dân phố 2 thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình Q có hành vi giả vờ mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng của anh Nguyễn Văn D, trú tại khối SN, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An – làm nghề lái xe cho hãng taxi Mê Kong ở Thành phố V tỉnh Nghệ An. Nguyễn Đình Q đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nói trên rồi bỏ chạy thì bị bắt giữ cùng với tang vật của vụ án. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 3.500.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Q đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không chỉ gây thiệt hại về vật chất, tinh thần cho người bị hại, mà còn gây hoang mang, lo lắng cho nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hôm nay đưa vụ án ra xét xử và lên mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, phạm tội do cố ý, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện TA tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện TA tỉnh Bình Dương xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản” đã được xóa án tích. Sau khi mãn hạn tù trở về địa phương không chịu tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:

Nguyễn Văn L là người cùng với bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hiện nay Nguyễn Văn L không có mặt tại địa phương nơi cư trú nên chưa điều tra làm rõ, do đó tách ra để xử lý sau.

Đối với Trần Thanh Q là người băng bó vết thương và cho bị cáo mượn chiếc áo phông thay trên đường chạy trốn, nhưng do không biết được hành vi phạm tội của bị cáo nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra đã xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng, ốp lưng màu đen, số sim 0984.083.887 là của anh Nguyễn Văn D, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37A-139.24 của hãng taxi Mê Kong ở Thành phố V tỉnh Nghệ An không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra không thu giữ.

Chiếc áo sơ mi màu vàng đen của bị cáo bỏ lại tại nhà anh Trần Thanh Q, đã bị Q vứt cùng với rác sinh hoạt của gia đình và chiếc áo phông màu đỏ bị cáo mượn của Q sau khi mặc vào trại giam bị cáo cũng đã vứt với rác sinh hoạt nên cơ quan Điều tra không thu giữ được.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 1, 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 3; Điều 5; Khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội “Cướp giật tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (24/8/2018).

2. *Về án phí sơ thẩm*: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/10/2018). Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- CA huyện ĐT;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Trại giam tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Như